

## BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY

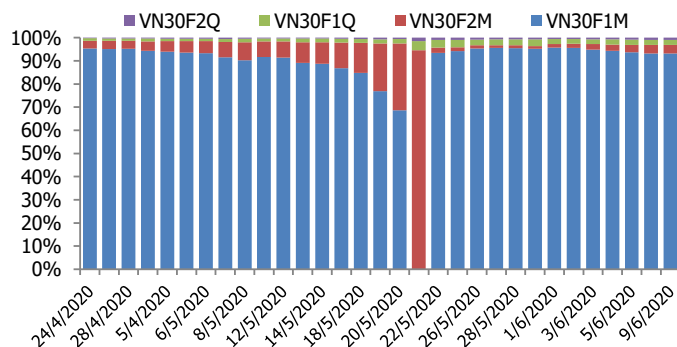
Published on TradingView.com, June 09, 2020 17:25:22 HKT  
VN30F1M\_1 0:827.0 H:827.0 L:827.0 C:827.0



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2006	18/6/2020	9	827.00	22,710
VN30F2007	16/7/2020	37	820.00	900
VN30F2009	17/9/2020	100	806.30	529
VN30F2012	17/12/2020	191	806.60	231

## TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



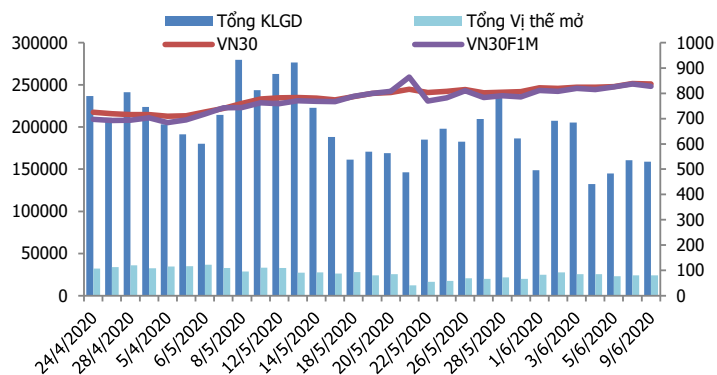
## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Không thể duy trì sắc xanh trong phiên giao dịch, thị trường điều chỉnh nhẹ vào cuối phiên giao dịch ngày hôm nay với 4 HĐTL đóng cửa ghi nhận giảm từ 3,7 đến 9,5 điểm, trong khi VN30 giảm nhẹ 1,5 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng tương lai đã suy yếu tương đối so với phiên liền trước. Cụ thể hợp đồng kỳ hạn tháng 6 hiện thấp hơn 10,02 điểm so với chỉ số cơ sở VN30. Trong khi đó, basis hợp đồng VN30F2007 giảm từ -11,5 điểm xuống -17,02 điểm.
- Dù chịu sức ép từ áp lực bán chốt lời, nhưng dòng tiền vẫn đủ khỏe để xoay vòng các nhóm trụ, giúp chỉ số duy trì xu hướng tăng. Việc đoán đỉnh của chỉ số là rất khó trong một thị trường dồi dào về mặt dòng tiền và được cộng hưởng bởi nhiều yếu tố tích cực, do đó, chiến lược khả thi là tiếp tục nương theo xu hướng của thị trường, với các vị thế Long được thực hiện trong các nhịp điều chỉnh trên nền đà tăng. Vị thế Long nên được ưu tiên khi giá điều chỉnh về quanh khu vực hỗ trợ 820-824 điểm. Trong trường hợp xấu xảy ra, chỉ số thủng hỗ trợ quan trọng tại 820 điểm thì chiến lược Short nên được cân nhắc với mục tiêu về vùng hỗ trợ mạnh hơn tại 800 điểm.
- Về mặt kỹ thuật, chỉ số VN30-Index giảm điểm và tạo cây nến Shooting Star với khối lượng lớn vượt mức trung bình 20 phiên gần nhất. Hình ảnh bóng trên dài cho thấy lực bán hiện tại đang khá lớn đẩy chỉ số quay đầu giảm điểm. Vùng hỗ trợ gần của chỉ số tại 826-830 điểm.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

<b>Chiến lược giao dịch trong ngày</b>	Dù chịu sức ép từ áp lực bán chốt lời, nhưng dòng tiền vẫn đủ khỏe để xoay vòng các nhóm trụ, giúp chỉ số duy trì xu hướng tăng. Hoạt động Long mở ra trong các nhịp điều chỉnh của chỉ số với vùng hỗ trợ 820-824 điểm. Hoạt động Short tạm thời đứng ngoài quan sát, xem xét mở vị thế nếu chỉ số xuyên thủng 820 điểm.
<b>Chiến lược giao dịch ngắn hạn</b>	Các nhịp rung lắc sẽ thường xuyên diễn ra, hoạt động nắm giữ vị thế qua đêm tạm thời chưa khuyến nghị.
<b>Chiến lược giao dịch spread</b>	Hạn chế mở vị thế giao dịch Spread mới khi thay đổi chênh lệch giá của các hợp đồng không đáng kể.

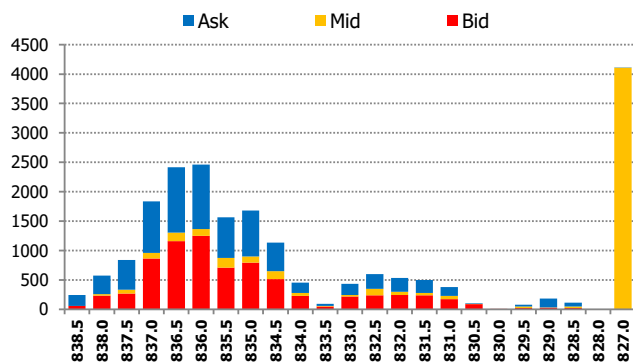
#VALUE!



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2006	827.0	-1.14	157,697	-1.0	22,710	0.0
VN30F2007	820.0	-0.85	902	-23.6	900	0.0
VN30F2009	806.3	-0.46	305	121.0	529	0.0
VN30F2012	806.6	-0.75	64	-31.2	231	0.0
<b>Tổng</b>			158,968	-1.1	24,370	0.0

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Không thể duy trì sắc xanh trong phiên giao dịch, thị trường điều chỉnh nhẹ vào cuối phiên giao dịch ngày hôm nay với 4 HĐTL đóng cửa ghi nhận giảm từ 3,7 đến 9,5 điểm, trong khi VN30 giảm nhẹ 1,5 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng tương lai đã suy yếu tương đối so với phiên liền trước.
- Thanh khoản thị trường phái sinh giảm nhẹ so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 158.968 hợp đồng, giảm 1,10%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 6 với 157.697 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2006 là 838,22 điểm (cao hơn 11,22 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2007 là 841,98 điểm (+21,98 điểm), VN30F2009 là 850,49 điểm (+44,19 điểm) và VN30F2012 là 862,93 điểm (+56,33 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	<b>SELL</b>	<b>BUY</b>	<b>BUY</b>
Hỗ trợ	<b>825-828</b>	<b>820-824</b>	<b>806-810</b>
Kháng cự	<b>831-834</b>	<b>838-842</b>	<b>853-858</b>

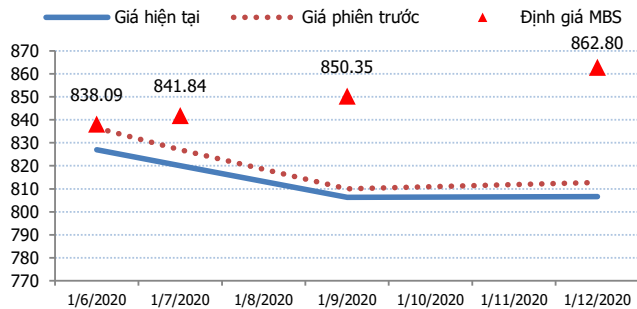
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



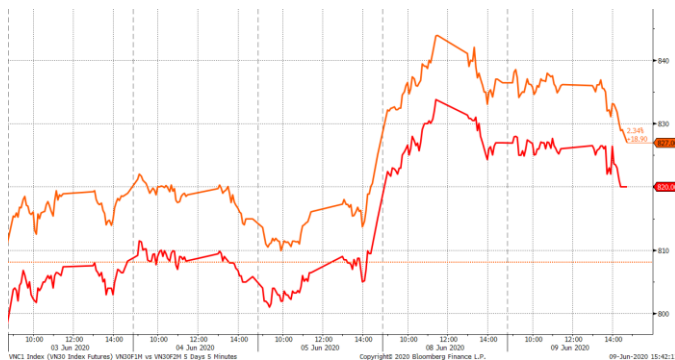
#VALUE!

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-7	-9.50	2.5	-9.28
VN30F1Q - VN30F1M	-20.7	-26.50	5.8	-26.98
VN30F1Q - VN30F2M	-13.7	-17.00	3.3	-17.7
VN30F2Q - VN30F1M	-20.4	-23.80	3.4	-25.28
VN30F2Q - VN30F2M	-13.4	-14.30	0.9	-16
VN30F2Q - VN30F1Q	0.3	2.70	-2.4	1.7

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



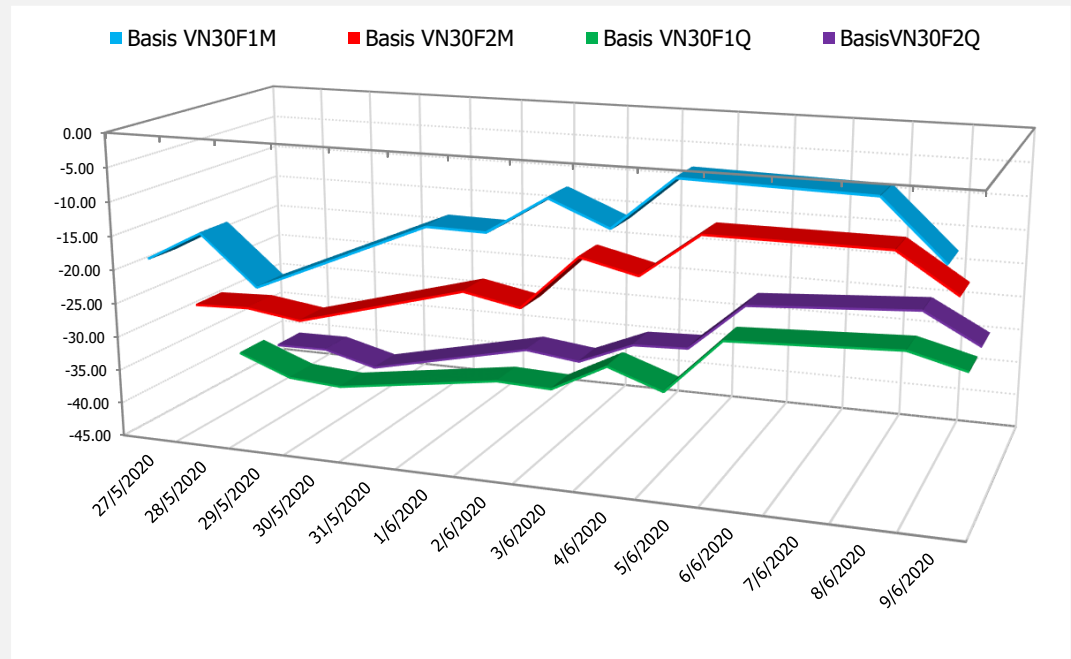
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Không thể duy trì sắc xanh trong phiên giao dịch, thị trường điều chỉnh nhẹ vào cuối phiên giao dịch ngày hôm nay với 4 HĐTL đóng cửa ghi nhận giảm từ 3,7 đến 9,5 điểm, trong khi VN30 giảm nhẹ 1,5 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng tương lai đã suy yếu tương đối so với phiên liền trước. Cụ thể hợp đồng kỳ hạn tháng 6 hiện thấp hơn 10,02 điểm so với chỉ số cơ sở VN30. Trong khi đó, basis hợp đồng VN30F2007 giảm từ -11,5 điểm xuống -17,02 điểm.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng vào cuối phiên giao dịch hôm nay cũng có sự phân hóa, hiện nằm trong khoảng -20,7 điểm đến +0,3 điểm. Trong đó, chênh lệch giá cặp hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F1007 – VN30F2006) tiếp tục tăng nhẹ từ -9,5 điểm lên -7 điểm vào cuối phiên hôm nay. Tuy nhiên xu hướng thu hẹp này chưa thực sự rõ ràng. Vì vậy, hiện tại nhà đầu tư nên hạn chế mở vị thế giao dịch Spread mới khi thay đổi chênh lệch giá của các hợp đồng không đáng kể.

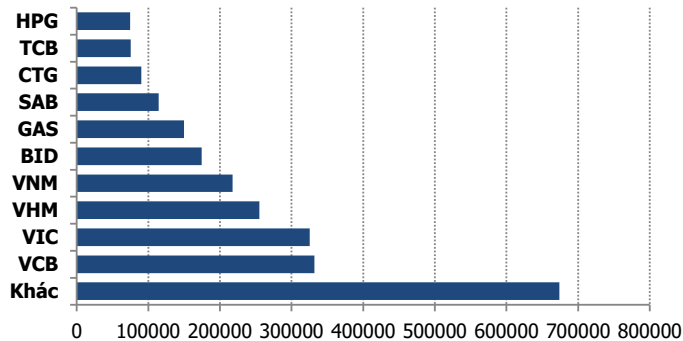
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



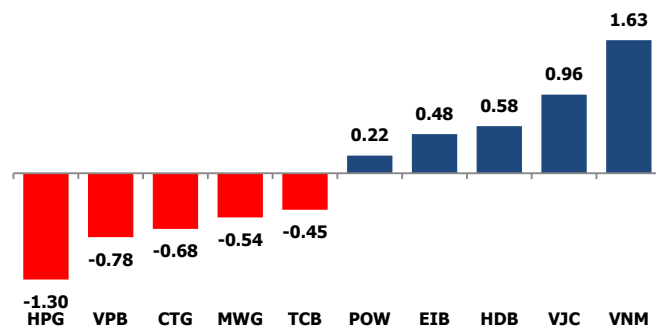
#VALUE!

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	899.43	837.02
Thay đổi	-0.49	-1.50
%Chg	-0.05	-0.18
YTD	-6.41	-4.78
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	3,136.57	2,483.48
P/E	14.87	11.96
P/B	2.01	1.91

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Sau những phút hưng phấn buổi sáng, diễn biến thị trường dần suy yếu từ sau 14h khi cầu vào thị trường không còn mạnh, trong khi áp lực bán tăng lên đáng kể. Nhiều Bluechips như VPB, BID, CTG, HPG, MWG, SAB, VRE...đồng loạt giảm điểm đã tác động tiêu cực tới thị trường.

Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 1,50 điểm (-0,18%) xuống 837,02 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 10 mã tăng/18 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 171,28 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 3.439 tỷ đồng.

Khối ngoại trở lại bán ròng hơn 121 tỷ đồng trên toàn thị trường, lực bán tập trung vào HPG (230,55 tỷ đồng), CII (41,44 tỷ đồng), MSN (34,43 tỷ đồng), VRE (31,41 tỷ đồng), VNM (14,70 tỷ đồng), VJC (13,61 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



#VALUE!

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
<b>VNIndex</b>	899.43	(0.05)	14.87	(6.41)
<b>Dow Jones</b>	27,272.30	(1.09)	20.22	(4.44)
<b>S&amp;P500</b>	3,207.18	(0.78)	22.31	(0.73)
<b>Nikkei 225</b>	23,020.87	(0.30)	26.81	(2.69)
<b>Shanghai</b>	2,956.11	0.62	15.05	(3.08)
<b>DAX</b>	12,617.99	(1.57)	24.82	(4.76)
<b>Vàng</b>	1,717.94	0.15		13.23
<b>Dầu WTI</b>	38.39	(1.41)		(37.13)

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Ba- 09/06/2020</b>			
Mỹ- Cuộc họp OPEC			
Hàn Quốc- Tỷ lệ thất nghiệp	3.80%		
<b>Thứ Tư- 10/06/2020</b>			
Trung Quốc- CPI T5	3.30%	2.70%	
Mỹ- CPI lõi T5	1.40%	1.30%	
<b>Thứ Tư - 10/06/2020</b>			
Mỹ- Dự trữ dầu thô	-2.077M	3.038M	
Mỹ- Quyết định lãi suất	0.25%	0.25%	
<b>Thứ Năm- 11/06/2020</b>			
Mỹ- Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	1.877K	1.525K	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Phố Wall trái chiều khi chờ đợi cuộc họp của Fed, Dow Jones chấm dứt đà tăng 6 phiên liên tiếp, Nasdaq lần đầu tiên chạm mốc 10.000 điểm. Chỉ số Dow Jones giảm 300,14 điểm, tương đương 1,09%, xuống 27.272,3 điểm. S&P 500 giảm 25,21 điểm, tương đương 0,78%, xuống 3.207,18 điểm. Chỉ số Nasdaq tăng 29,01 điểm, tương đương 0,29%, lên 9.953,75 điểm, đỉnh lịch sử mới.
- Lạc quan vào cam kết giảm sản lượng của OPEC+, giá dầu tăng trở lại. Giá dầu Brent tương lai tăng 38 cent, tương đương 0,9%, lên 41,18 USD/thùng. Giá dầu WTI tương lai tăng 75 cent, tương đương 2%, lên 38,94 USD/thùng.
- Giá vàng ngày 9/6 tăng hơn 1% khi nhà đầu tư thận trọng với tài sản rủi ro, chờ Fed nhận định về kinh tế Mỹ trong cuộc họp chính sách hai ngày. Giá vàng giao ngay tại sàn New York tăng 16 USD lên 1.714,6 USD/ounce. Giá vàng tương lai tăng 1% lên 1.721,9 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 HPG, VPB và CTG là các tác nhân chính khiến chỉ số VN30 đảo chiều giảm điểm. Trong đó, riêng HPG lấy đi 1,29 điểm của chỉ số VN30.

Phân tích kỹ thuật HPG



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VNM	Food Producers	11.05	125,000	1.79	2.36%	213.016	1.63	22.92	7.25
TCB	Banks	7.68	21,550	-0.69	1.40%	36.894	-0.45	7.22	1.17
VIC	Real Estate Investment & Services	7.23	96,200	0.21	0.94%	30.747	0.13	45.92	4.03
HPG	General Industrials	7.03	27,100	-2.17	3.90%	511.246	-1.30	9.81	1.50
VPB	Banks	6.44	24,100	-1.43	1.88%	118.821	-0.78	6.43	1.32
VCB	Banks	5.72	89,500	0.11	0.67%	37.494	0.05	18.46	3.91
VJC	Travel & Leisure	4.83	117,800	2.43	2.41%	85.487	0.96	16.57	4.14
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.81	48,950	-0.81	1.53%	73.591	-0.33	11.72	2.60
VHM	Real Estate Investment & Services	4.72	77,600	-0.26	1.68%	221.167	-0.10	9.92	4.06
MSN	Financial Services	4.61	63,000	-0.63	2.39%	102.455	-0.25	15.91	1.74
MBB	Banks	4.10	18,100	0.00	0.83%	107.825	0.00	5.33	1.04
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.09	88,700	-1.55	2.48%	100.072	-0.54	10.07	3.00
STB	Banks	3.04	10,750	0.47	2.35%	152.556	0.12	8.09	0.70
HDB	Banks	2.97	28,050	2.37	3.12%	27.707	0.58	7.63	1.43
EIB	Banks	2.96	18,100	1.97	3.10%	2.518	0.48	23.38	1.38
NVL	Real Estate Investment & Services	2.90	54,500	-0.37	3.74%	75.919	-0.09	15.21	2.34
CTG	Banks	2.82	24,200	-2.81	3.31%	164.128	-0.68	9.64	1.15
SAB	Beverages	1.97	178,700	-1.81	2.64%	9.804	-0.31	26.60	6.65
VRE	General Retailers	1.88	27,900	-2.45	2.88%	80.748	-0.39	22.76	2.36
PNJ	General Retailers	1.85	65,500	-0.91	2.93%	48.744	-0.14	12.48	2.96
GAS	Oil & Gas Producers	1.17	78,400	-0.76	1.15%	37.774	-0.08	13.47	2.95
BID	Banks	1.09	43,350	-1.48	1.85%	48.885	-0.14	20.25	2.29
SSI	Financial Services	0.89	15,850	-1.25	3.16%	103.028	-0.10	12.99	1.03
POW	#N/A	0.81	11,050	3.27	5.16%	124.324	0.22	10.75	0.96
PLX	#N/A	0.80	47,600	-0.83	1.48%	32.005	-0.06	54.76	3.02
REE	Industrial Engineering	0.78	31,950	-0.62	1.88%	18.833	-0.04	6.42	0.98
SBT	Food Producers	0.67	16,150	0.31	3.73%	36.034	0.02	94.62	1.32
BVH	Financial Services	0.55	52,400	3.56	4.13%	117.585	0.16	40.11	2.02
CTD	Construction & Materials	0.38	70,500	-1.95	1.99%	32.12	-0.06	8.78	0.63
ROS	Construction & Materials	0.16	3,690	0.00	11.68%	219.832	0.00	13.67	0.35

##	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	<b>Mã hợp đồng</b>	VN30F-yy-mm
2	<b>Tài sản cơ sở</b>	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	<b>Hệ số nhân hợp đồng</b>	100.000 đồng
4	<b>Quy mô 01 hợp đồng</b>	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	<b>Tháng đáo hạn</b>	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	<b>Phương thức giao dịch</b>	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	<b>Thời gian giao dịch</b>	<b>GD Khớp lệnh định kỳ</b> - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 <b>GD khớp lệnh liên tục</b> - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 <b>GD Thỏa thuận</b> - 08h45 - 14h45
8	<b>Các loại lệnh giao dịch</b>	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	<b>Nguyên tắc khớp lệnh</b>	Ưu tiên giá và thời gian.
10	<b>Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh</b>	01 hợp đồng
11	<b>Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh</b>	500 hợp đồng
12	<b>Đơn vị yết giá/ Bước giá</b>	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	<b>Biên độ dao động</b>	+/- 7%
14	<b>Ngày giao dịch cuối cùng</b>	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	<b>Ngày thanh toán cuối cùng</b>	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	<b>Phương thức thanh toán</b>	Thanh toán bằng tiền
17	<b>Giá thanh toán hàng ngày</b>	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	<b>Giá thanh toán cuối cùng</b>	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	<b>Giá tham chiếu</b>	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	<b>Mở tài khoản</b>	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	<b>Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK</b>	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	<b>Mức ký quỹ ban đầu</b>	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	<b>Mức ký quỹ duy trì</b>	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	<b>Ký quỹ bổ sung</b>	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	<b>Thoát khỏi hợp đồng tham gia</b>	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội  
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601  
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)  
Hotline: **1900 9088**

## MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>